

Bản án số: 26/2024/HS-ST

Ngày: 14-3-2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ - THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Vũ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Đích

Bà Nguyễn Thị Kim Ngân

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Ngọc Thảo Nguyên - Thư ký Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Đào Đức Hữu - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 02/2024/TLST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2024/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo.

Đỗ Tấn V (tên gọi khác: Không), sinh ngày 08/8/2000 tại Quảng Nam; Nơi HKTT: Tổ 5 Hương S, phường Hoà H, thành phố Tam K, tỉnh Quảng Nam; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ học vấn 8/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ Th, sinh năm 1976 và bà Bùi Thị Tuyết S, sinh năm 1979; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con cả; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 30/8/2021, có hành vi gây rối trật tự công cộng bị Công an thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam ra Quyết định số 05 QĐ-XPHC ngày 30/12/2021 bằng hình thức phạt tiền 750.000 đồng đã chấp hành xong ngày 05/01/2022; Ngày 23/9/2021, có hành vi: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” bị Cơ quan Cảnh sát điều

tra Công an huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam khởi tố về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Quyết định số 44/QĐ-KTBC ngày 21/3/2022 và thay đổi Quyết định khởi tố bị can thành tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo Quyết định thay đổi quyết định khởi tố bị can số 13/QĐ-CSĐT ngày 16/02/2023. Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Xuyên đã tổng đạt Cáo trạng số: 86/CT-VKSDX ngày 01/12/2023; Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 14 tháng 02 năm 2023 (*Có mặt tại phiên tòa*).

** Người bào chữa cho bị cáo Đỗ Tấn V: Luật sư Lê Hữu Ph - Công ty Luật TNHH MTV Hữu Phúc và Cộng sự thuộc đoàn Luật sư thành phố Đà Nẵng (Có mặt).*

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Nguyễn Thanh N, sinh năm 2000; trú tại: Khóm phố Tân Th, thị trấn Phú Th, Phú N, Quảng Nam (*Vắng mặt*).

2. Ông Bùi Quang V; sinh năm 1991; trú tại: Thôn Vinh H, xã Bình Tr, huyện Thăng B, tỉnh Quảng Nam (*Vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 11 giờ 10 phút, ngày 14 tháng 02 năm 2023, tại Công an phường An Hải Tây, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng, Công an thành phố Đà Nẵng tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Đỗ Tấn V, về hành vi “Vận chuyển trái phép chất ma túy”, tạm giữ:

- 01 (một) gói nilong màu trắng kích thước khoảng (8x12,5) cm bên trong có 100 (một trăm) viên nén màu cam. Được niêm phong theo quy định pháp luật; Ký hiệu: A;

- 01 (một) túi khẩu trang màu xanh, trắng;

- 01 (một) bao nilong màu đen;

- 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Đỗ Tấn V số 206321286;

- 01 (một) điện thoại di động có hình quả táo cắn dở màu xám, gắn sim số 0935238457; Imel: 3567.9648.6959.854;

- Số tiền 2.070.000 đồng (*Hai triệu không trăm bảy mươi ngàn đồng*).

Tại Kết luận giám định số: 133/KL-KTHS ngày 21/02/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng, kết luận: 100 viên nén màu cam trong gói niêm phong ký hiệu A gửi giám định là ma túy, loại MDMA; khối lượng mẫu A: 40,130 gam.

Kết quả điều tra xác định:

Vào khoảng tháng 6/2022, thông qua mối quan hệ quen biết ngoài xã hội, Đỗ Tấn V quen biết và có số điện thoại 0762540893 của nam thanh niên tên T, tên gọi khác là Bo (không rõ nhân thân, lai lịch) bán ma túy. Trong khoảng thời gian này, V đã liên hệ, gặp T tại thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam mua 10 (mười) viên ma túy (thuốc lắc) và sử dụng hết với bạn bè quen biết ngoài xã hội.

Đến khoảng 23 giờ ngày 13/02/2023, V liên hệ với T qua mạng xã hội Telegram đặt mua 50 (năm mươi) viên thuốc lắc. T đồng ý, thống nhất giá 220.000 đồng/1viên, tổng cộng là 11.000.000 đồng và hẹn V sáng ngày 14/02/2023 ra Đà Nẵng để giao dịch (nội dung liên lạc đã xoá). Đến 23 giờ 10 phút cùng ngày, V dùng mạng xã hội Messenger liên hệ cho Nguyễn Thanh N (sinh năm 2000, trú khối phố Tân Th, thị trấn Phú Th, Phú N, Quảng Nam) đặt xe đi Đà Nẵng. Đến sáng ngày 14/02/2023, N điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 81A-169.13 đến đón V tại nhà. Đến Đà Nẵng, V sử dụng điện thoại số 0935238457 liên lạc T và được chỉ dẫn đến khu vực cầu Tình Yêu đường Trần Hưng Đạo, rồi đến kiệt đường Nguyễn Công Trứ gần ngã tư Ngô Quyền để nhận ma túy. Đến đầu kiệt, N chờ xe ở ngoài, một mình V đi vào kiệt vừa liên lạc cho T để chỉ dẫn đường. Sau khi gặp T, T đưa bao ni lông chứa ma túy cho V, V đưa 8.000.000 đồng và nợ lại 3.000.000 đồng. Nhận ma túy xong, V nhanh chóng cất vào túi áo khoác và ra lại xe Taxi, yêu cầu N chờ về lại Tam Kỳ, vừa lên xe ngồi ghế phụ bên tài xế, đi được một đoạn trên đường Ngô Quyền, T liên lạc để đổi lại ma túy vì đưa nhầm nên V mở học trước mặt, lấy bao khẩu trang màu xanh trắng bỏ bao ma túy vừa nhận vào, V sợ bị công an phát hiện nên khi xe qua khúc cua, chạy chậm do đường hẹp, V hạ kính xe vứt gói khẩu trang bên trong chứa ma túy vào gốc cây trước số nhà 31 đường Phùng Khắc Khoan, thành phố Đà Nẵng. Sau đó, V yêu cầu N tìm quán cà phê ngồi. Đi được một đoạn

khoảng 30 mét, đến gần khu vực cầu Ròng, V vừa vào quán thì bị Công an thành phố Đà Nẵng phát hiện và đưa V cùng N về vị trí vút gói ma túy để kiểm tra, lập biên bản quả tang đối với V, thu giữ 100 (một trăm) viên ma túy (thuốc lắc) V chưa kịp sử dụng. Mục đích V đi mua ma túy là để cho bạn bè ngoài xã hội sử dụng chung trong buổi tối lễ Tình Nhân (14/02/2023) tại thành phố Tam Kỳ và để chia tay V đi chấp hành án tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” ở Duy Xuyên, Quảng Nam.

Ban đầu Đỗ Tấn V khai, đi ra Đà Nẵng nhận ma túy cho người tên H, H hẹn gặp V tại quán Cà phê Vườn Cù lúc 20 giờ ngày 13/02/2023 để nhờ V ngày 14/02/2023 ra Đà Nẵng nhận ma túy giúp về đưa cho H, không biết mục đích H làm gì với số ma túy nhận được, V chỉ nhận lời giúp H nhận ma túy, không hưởng lợi ích vì nặng nợ ân tình giúp đỡ của H. Tuy nhiên, qua xác minh tại quán Vườn Cù, hằng ngày đóng cửa lúc 17 giờ, tại thời điểm đó quán đóng cửa, không có việc V gặp H, thu giữ điện thoại của V không có cuộc gọi nào cho H, thu thập dữ liệu điện thoại xác định giờ, vị trí V gọi điện nhận mua ma túy của người tên T (lưu điện thoại tên Bo) ngày 14/2/2023. Lý do V khai ra nhận ma túy cho H là sợ khai ra người bán ma túy cho V sẽ bị người bán trả thù. Sau khi bắt quả tang, tạm giam V khai báo quanh co, không hợp tác trong quá trình điều tra.

Nguyễn Thanh N không biết việc V thuê xe ra Đà Nẵng để nhận ma túy, không biết và không thấy V vút gói khẩu trang chứa ma túy.

Bản cáo trạng số 09/CT-VKS-P1 ngày 26/12/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng truy tố bị cáo Đỗ Tấn V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Đỗ Tấn V từ 11 năm đến 11 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị HĐXX:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong (ký hiệu A) đựng mẫu hoàn trả sau giám định theo Kết luận giám định số: 133/KL-KTHS ngày 21/02/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng; 01 (một) túi khẩu trang màu xanh, trắng; 01 (một) bao nilong màu đen; 01 (một) sim số 0935238457.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 (một) điện thoại di động có hình quả táo cắn dở màu xám, Imel: 3567.9648.6959.854.

Trả lại Đỗ Tấn V 01 (một) Chứng minh nhân dân mang tên Đỗ Tấn V số 206321286

Trả lại Đỗ Tấn V số tiền 2.070.000 đồng, tuy nhiên tiếp tục tạm giữ để bảo đảm việc thi hành án.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ tại kho tang vật của Cục thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/01/2024 và giấy nộp tiền vào tài khoản số 39490105413700000 tại Kho bạc Nhà nước Đà Nẵng).

Tại phiên tòa, Luật sư bào chữa cho bị cáo Đỗ Tấn V thống nhất với quan điểm luận tội của Kiểm sát viên đối với bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử khi lượng hình cần xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo như khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo hoàn cảnh khó khăn cha mẹ ly hôn bị cáo thiếu sự giáo dục dạy bảo của người cha dẫn đến lâm vào con đường ma túy; bị cáo có tham gia nghĩa vụ quân sự tại Trung đoàn 929 thuộc Sư đoàn 372 Quân chủng Phòng không không quân để xử phạt bị cáo mức án thấp nhất có thể.

Bị cáo Đỗ Tấn V thống nhất với lời bào chữa của Luật sư và không tranh luận, đối đáp gì với đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo Đỗ Tấn V nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về xác định tội phạm: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng đã truy tố; lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang. Có đủ cơ sở kết luận: Ngày 14/02/2023, Đỗ Tấn V đi từ Quảng Nam ra Đà Nẵng, mua ma túy của nam thanh niên tên T để sử dụng chung với bạn bè quen biết ngoài xã hội tại thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam nhưng chưa kịp sử dụng thì bị bắt quả tang thu giữ 100 (một trăm) viên ma túy (thuốc lắc). Tại Kết luận giám định số 133/KL-KTHS ngày 21/02/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng, xác định: 100 viên nén màu cam trong gói niêm phong ký hiệu A gửi giám định là ma túy có khối lượng 40,130 gam ma túy loại MDMA. Hành vi của bị cáo V đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" được quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự như Cáo trạng số 09/CT-VKS-P1 ngày 26/12/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng truy tố là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Đây là vụ án có tính chất rất nghiêm trọng, bản thân bị cáo Vỹ có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình nhưng không lo tu dưỡng rèn luyện bản thân mà lại thực hiện hành vi mua 40,130 gam ma túy loại MDMA để cùng bạn bè ngoài xã hội sử dụng chung trong buổi tối lễ Tình Nhân (ngày 14/02/2023) tại thành phố Tam Kỳ, bị cáo V đã sử dụng ma túy và biết được tác hại của ma túy là chất gây nghiện vô cùng nguy hiểm, nó không chỉ gây tổn hại đến đời sống kinh tế, sức khỏe và tinh thần của con người mà còn là một trong những nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã

hội, thế nhưng bị cáo vẫn cố ý tìm mua ma túy về sử dụng nhằm thỏa mãn nhu cầu bản thân. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, đi ngược lại với chủ trương của Đảng và Nhà nước trong việc phòng chống và đẩy lùi tệ nạn ma túy. Mặt khác, bị cáo có nhân thân xấu ngày 30/8/2021 có hành vi gây rối trật tự công cộng bị Công an thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam ra Quyết định số 05/QĐ-XPHC ngày 30/12/2021 bằng hình thức phạt tiền; Ngày 23/9/2021, có hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam khởi tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Quyết định số 44/QĐ-KTBC ngày 21/3/2022 và thay đổi Quyết định khởi tố bị can thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo Quyết định thay đổi quyết định khởi tố bị can số 13/QĐ-CSĐT ngày 16/02/2023 đang trong quá trình điều tra. Do đó, cần phải xử phạt nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, cần tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra bị cáo khai báo quanh co không thành khẩn gây khó khăn cho Cơ quan điều tra, tuy nhiên tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo nên xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt. Đồng thời, bị cáo có tham gia nghĩa vụ quân sự tại Trung đoàn 929 thuộc Sư đoàn 372 Quân chủng Phòng không không quân nên cần áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo.

[6] Xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) phong bì niêm phong (ký hiệu A) đựng mẫu hoàn trả sau giám định theo Kết luận giám định số: 133/KL-KTHS ngày 21/02/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng là vật chứng của vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) điện thoại di động có hình quả táo cắn dở màu xám, Imel: 3567.9648.6959.854 là công cụ phương tiện để các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Đối với 01 (một) túi khẩu trang màu xanh, trắng; 01 (một) bao nilong màu đen; 01 (một) sim số 0935238457 do có liên quan đến hành vi phạm tội không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) Chứng minh nhân dân mang tên Đỗ Tấn V số 206321286 là giấy tờ cá nhân của Đỗ Tấn V nên trả lại cho Vỹ là phù hợp.

Đối với số tiền 2.070.000 đồng là tiền V tích góp mà có từ công việc cho thuê xe dịch vụ hưởng hoa hồng không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho Đỗ Tấn V, tuy nhiên tiếp tục tạm giữ để bảo đảm việc thi hành án.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ tại kho tang vật của Cục thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/01/2024 và giấy nộp tiền vào tài khoản số 39490105413700000 tại Kho bạc Nhà nước Đà Nẵng).

[7] Về vấn đề khác:

Đối với nam thanh niên tên T là người bán ma túy cho Đỗ Tấn V, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành xác minh tại khu vực kiệt đường Nguyễn Công Trứ gần ngã tư Ngô Quyền (chưa qua ngã tư theo hướng Trần Hưng Đạo đi lên) không có ai tên Lê Văn T theo lời khai của V. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra làm rõ, đề xuất xử lý sau là phù hợp.

Đối với Nguyễn Thanh N là tài xế xe ô tô biển kiểm soát 81A-169.13 được V thuê chở ra Đà Nẵng, không biết V đi mua ma túy. Vì vậy, Cơ quan điều tra không đề cập trách nhiệm trong vụ án này là có căn cứ.

Đối với Bùi Quang V (sinh ngày: 19/5/1991; CCCD: 049091013634; nơi thường trú: thôn Vinh H, xã Bình Tr, huyện Thăng B, tỉnh Quảng Nam) là cậu ruột của Đỗ Tấn V. Năm 2019, V mua và đăng ký chủ thuê bao số điện thoại 0935238457 cho V sử dụng đến khi bị bắt. V không còn sở hữu, sử dụng, định đoạt số điện thoại trên và không biết, không liên quan đến hành vi phạm tội của V. Vì vậy, Cơ quan điều tra không đề cập trách nhiệm trong vụ án này là có căn cứ.

Cơ quan CSĐT Công an TP Đà Nẵng đã gửi: Yêu cầu số 407/YC-CSMT ngày 24/02/2023 về việc cung cấp thông tin, dữ liệu di động của các số thuê bao: 0337814952; 0965853523 nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả trả lời từ nhà mạng; Yêu cầu số 493/YC-CSMT ngày 28/11/2023 về việc cung cấp thông tin, dữ liệu di

động của số thuê bao: 0762540893 nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả trả lời từ nhà mạng.

[8] Đối với đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát và Luật sư bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Tấn V phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Tấn V **11 (mười một)** năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/02/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong (ký hiệu A) đựng mẫu hoàn trả sau giám định theo Kết luận giám định số: 133/KL-KTHS ngày 21/02/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng; 01 (một) túi khẩu trang màu xanh, trắng; 01 (một) bao nilong màu đen; 01 (một) sim số 0935238457.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động có hình quả táo cắn dở màu xám, Imel: 3567.9648.6959.854 là công cụ phương tiện để bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- Trả lại: Đỗ Tấn V 01 (một) Chứng minh nhân dân mang tên Đỗ Tấn V số 206321286

- Trả lại: Đỗ Tấn V số tiền 2.070.000 đồng, tuy nhiên tiếp tục tạm giữ để bảo đảm việc thi hành án.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ tại kho tang vật của Cục thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/01/2024 và giấy nộp tiền vào tài khoản số 39490105413700000 tại Kho bạc Nhà nước Đà Nẵng).

3. Về án phí: Căn cứ các điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP. Đà Nẵng;
- VKSND TP. Đà Nẵng;
- VKSND quận Sơn Trà;
- Sở Tư pháp TP. Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận Sơn Trà;
- Công an quận Sơn Trà;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Quốc Vũ

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN SƠN TRÀ
TP. ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 16 giờ 30 phút ngày 14 tháng 3 năm 2024, tại Phòng nghị án trụ sở
Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Vũ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Đích

Bà Nguyễn Thị Kim Ngân

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 02/2024/TLST-HS ngày 03
tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo: **Đỗ Tấn vũ** (tên gọi khác: Không), sinh ngày
08/8/2000 tại Quảng Nam; Nơi HKTT: Tổ 5 Hương Sơn, phường Hoà Hương,
thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự.

*Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, kết quả
tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.*

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện
kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp.

Kết quả biểu quyết: Đồng ý 3/3

2. Về tội danh: Bị cáo Đỗ Tấn Vũ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Kết quả biểu quyết: Đồng ý 3/3

3. Về điều luật áp dụng:

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38
Bộ luật hình sự

Kết quả biểu quyết: Đồng ý 3/3

4. Về hình phạt:

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Tấn Vỹ 11 (mười một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/02/2023.

Kết quả biểu quyết: Đồng ý 3/3

5. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong (ký hiệu A) đựng mẫu hoàn trả sau giám định theo Kết luận giám định số: 133/KL-KTHS ngày 21/02/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng; 01 (một) túi khẩu trang màu xanh, trắng; 01 (một) bao nilong màu đen; 01 (một) sim số 0935238457.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động có hình quả táo cắn dở màu xám, Imel: 3567.9648.6959.854 là công cụ phương tiện để các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- Trả lại: Đỗ Tấn Vỹ 01 (một) Chứng minh nhân dân mang tên Đỗ Tấn Vỹ số 206321286

- Trả lại: Đỗ Tấn Vỹ số tiền 2.070.000 đồng, tuy nhiên tiếp tục tạm giữ để bảo đảm việc thi hành án.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ tại kho tang vật của Cục thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/01/2024 và giấy nộp tiền vào tài khoản số 39490105413700000 tại Kho bạc Nhà nước Đà Nẵng).

Kết quả biểu quyết: Đồng ý 3/3

6. Về các vấn đề khác:

Về án phí: Căn cứ các điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Kết quả biểu quyết: Đồng ý 3/3

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút, ngày 14 tháng 3 năm 2024

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA